

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 54/2017/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hà
2. Ông Hoàng Thành Nam

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Ông Kim Bách Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2017/HSST-QĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Cao Thành X, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1970; nơi sinh và đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 7, thôn N, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở hiện tại: Khu 4, thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 3/12; con ông Cao Xuân P (đã chết) và bà Cao Thị L; có vợ: Trương Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 9 năm 2017 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thành X là đối tượng nghiện chất ma túy từ nhiều năm nay. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09 tháng 9 năm 2017, X bắt xe bus đi từ nhà đến khu vực vòng xuyến gần Bưu điện tỉnh V, tìm gặp người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua 01 gói ma túy (Heroine) với giá 2.000.000đ rồi đem về nhà chia gói ma túy vừa mua được thành hai phần và cất giấu tại nhà ở của gia đình X. Khoảng

09 giờ 00 phút ngày 10 tháng 9 năm 2017, X trích một phần từ số ma túy mua được ngày 09 tháng 9 năm 2017 gói vào túi nilon màu trắng và đem ra bãi cát thuộc xã H để sử dụng cho bản thân, nhưng khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc khu 5, thôn K, xã H, huyện Y thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang thu trong túi quần phía trước bên trái X đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (X khai đó là chất ma túy Heroine), được niêm phong có ký hiệu A1.

Thu khi khám xét tại gia đình X, gồm: 04 gói nhỏ bọc nilon màu trắng bên trong đều chứa chất bột cục màu nâu trong két bạc tại phòng ngủ tầng 1, được niêm phong có ký hiệu A2; 02 gói bằng giấy (trong đó, 01 gói bằng giấy màu trắng và 01 gói bằng giấy màu hồng) bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng trên mặt bàn để vi tính tại phòng ngủ thứ 3 tầng 2, được niêm phong có ký hiệu A3; 02 mảnh nilon màu hồng, 04 mảnh nilon màu đen đều có kích thước (04 x 05)cm và 02 ống hút bằng nhựa đều dài 10cm tại phòng ngủ thứ 2 tầng 2.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi các mẫu có ký hiệu A1, A2 và A3 đi giám định.

Tại các kết luận giám định số: 1030/KLGD ngày 13 tháng 9 năm 2017 và số: 1386/KLGD ngày 14 tháng 11 năm 2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng (trọng lượng) là 0,2820g (Không phẩy hai tám hai không gam, không kể bao bì), trong đó Heroine nguyên chất là 0,1995gam; chất dẻo màu nâu đen trong 03 gói nhỏ của mẫu ký hiệu A2 là ma túy, loại nhựa thuốc phiện. Khối lượng (trọng lượng) trong từng gói lần lượt là 0,2253g (Không phẩy hai hai năm ba gam, không kể bao bì); 0,2784g (Không phẩy hai bảy tám tư gam, không kể bao bì) và 1,0078g (Một phẩy không không bảy tám gam, không kể bao bì); chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A3 là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng (trọng lượng) là 6,9831g (Sáu phẩy chín tám ba một gam, không kể bao bì), trong đó Heroine nguyên chất là 4,9749gam.

Bản cáo trạng số: 62/KSĐT-MT ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Cao Thành X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Thành X. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Cao Thành X từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo, vì nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 02 bao gói ký hiệu “MẪU TRẢ

1”, “MẪU TRÁ 2”, 06 mảnh nilon các loại cùng có kích thước (04 x 05) cm và 02 ống hút bằng nhựa, đều dài 10cm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10 tháng 9 năm 2017, tại đoạn đường bê tông thuộc khu 5, thôn K, xã H, huyện Y, Cao Thành X có hành vi cất giấu 01 gói ma túy để tìm nơi sử dụng, thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói chất bột, cục màu trắng (ký hiệu A1) là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine, có khối lượng (trọng lượng) là 0,2820g (Không phải hai tám hai không gam, không kể bao bì). Qua khám xét thu giữ 03 gói nhỏ chất dẻo màu nâu đen (ký hiệu A2) là ma túy, loại nhựa thuốc phiện. Khối lượng (trọng lượng) trong từng gói lần lượt là 0,2253g (Không phải hai hai năm ba gam, không kể bao bì); 0,2784g (Không phải hai bảy tám tư gam, không kể bao bì) và 1,0078g (Một phẩy không không bảy tám gam, không kể bao bì); 02 gói chất bột, cục màu trắng (ký hiệu A3) là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng (trọng lượng) là 6,9831g (Sáu phẩy chín tám ba một gam, không kể bao bì). Nguồn gốc các gói ma túy của mẫu ký hiệu A1 và A3 Cao Thành X khai do X mua của người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực vòng xuyên gần Bưu điện tỉnh V thuộc phường N, thành phố V và các gói ma túy của mẫu ký hiệu A2 là X xin được của người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại thành phố H, tỉnh H.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cao Thành X phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm. Nhưng

theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội quy định một hình phạt nhẹ hơn, nên bị cáo bị truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 249 quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a).....

.....

g) Hêrôin,... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy là người có hiểu biết nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, sống đua đòi với những thành phần xấu nên nghiện chất ma túy dẫn đến phạm tội. Song, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo chỉ làm ruộng, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn người phụ nữ bán ma túy cho Cao Thành X tại khu vực vòng xuyên gần Bưu điện tỉnh V và người đàn ông cho X ma túy tại thành phố H, tỉnh H, nhưng quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Sau khi giám định được hoàn trả đối tượng giám định còn lại, gồm mẫu A1 = 0,1450gam; A3 = 4,7060gam; A2 (gói 1) = 0,0504gam; A2 (gói 2) = 0,1190gam; A2 (gói 3) = 0,5460gam; A2 (gói 4) = 1,7740gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong 02 bao gói giấy “MẪU TRẢ 1” và “MẪU TRẢ 2”; 06 mảnh nilon các loại cùng có kích thước (04 x 05) cm và 02 ống hút bằng nhựa, đều dài 10cm cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Cao Thành X phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thành X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt: Bị cáo Cao Thành X 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu đối tượng còn lại sau giám định được hoàn lại, gồm mẫu A1 = 0,1450gam; A3 = 4,7060gam; A2 (gói 1) = 0,0504gam; A2 (gói 2) = 0,1190gam; A2 (gói 3) = 0,5460gam; A2 (gói 4) = 1,7740gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong 02 bao gói giấy “MẪU TRẢ 1” và “MẪU TRẢ 2”; 06 mảnh nilon các loại cùng có kích thước (04 x 05) cm và 02 ống hút bằng lũa, đều dài 10cm để tiêu hủy.

Áp dụng: Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Thành X phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại Tạm giam Công an Vĩnh Phúc
- UBND các xã L, H;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Mai Hương